

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA
Số: **09/2023/QĐST-DS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Hòa, ngày 27 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Tầng A, đường P, phường B, Quận C, Tp.Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến L. Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1982 và bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 17/3/2023, ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L phải trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ tính đến ngày 17/02/2023 là **1.212.251.376** (*Một tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm năm mươi một nghìn ba trăm bảy mươi sáu*) đồng, trong đó nợ gốc là 950.661.970 đồng, nợ lãi trong hạn là 16.586.452 đồng, nợ lãi quá hạn là 245.002.954 đồng. Ngoài ra ông V và bà L phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 7806545.20.411 ngày 30/6/2020 và 3857655.20.411 ngày 30/6/2020 từ ngày 18/02/2023 cho đến khi thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

2.2. Trường hợp ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L vi phạm thời hạn trả nợ đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 745, tờ bản đồ số 7 tại tổ dân phố A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 753790, số vào sổ cấp GCN: CS-01515 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/12/2019 cho ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L.

2.3. Ngân hàng TMCP Q phải trả lại cho ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 753790, số vào sổ cấp GCN: CS 01515 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/12/2019 cho ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L sau khi ông V và bà L thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

2.4. Án phí: Ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.183.770 đồng. Ông V và bà L có đơn xin giảm tiền án phí dân sự vì làm ăn thua lỗ, không có thu nhập nên không có tài sản để nộp án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường H, nên xét giảm cho ông V và bà L được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm là 24.183.770 đồng x 50% = 12.091.885 đồng. Ông V và bà L phải nộp 12.091.885 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 23.198.587.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0005563 ngày 27/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

2.5. Chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Đình V và bà Trần Thị Kim L phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương